

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Cuộc họp ngày 26 tháng 02 năm 2026

- Căn cứ Điều lệ TCT Đức Giang đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ biên bản cuộc họp ngày 26/02/2026 của HĐQT Tổng công ty Đức Giang.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Đức Giang - CTCP ra Nghị quyết với nội dung như sau:

1. Thống nhất báo cáo kết quả hoạt động SX-KD năm 2025:

Doanh thu/Lợi nhuận (Đvt: Tỷ đồng)	Thực hiện		SS (%)		Tỷ trọng
	Ước 2025	2024	KH	CK	
Tổng doanh thu	2.443	2.397	90	102	
Kim ngạch XK (tr usd)	76,8	76,7	90	100	
Doanh thu XK	1.986	1.916	94	103	81%
DT nội địa	448	462	76	97	18%
Lợi nhuận toàn hệ thống	108	106	80	102	

2. Thông qua dự kiến các chỉ tiêu DT-CP năm 2025

TT	Kết quả hoạt động SXKD (Tỷ đồng)	Ước TH 2025	TH 2024	So sánh	
				2025/2024	Tỉ lệ
I	Doanh thu	1.696,9	1.558,9	138,1	109%
1	Doanh thu hàng xuất khẩu	1.408,3	1.215,0	193,3	116%
2	Doanh thu nội địa	240,8	298,4	(57,6)	81%
3	Các khoản giảm trừ DT (chiết khấu TM)	(0,1)	(0,1)	0,0	68%
4	Doanh thu hoạt động tài chính:	48,0	45,6	2,4	105%
-	Lãi tiền gửi ngân hàng	3,1	3,1	0,0	100%
-	LN và cổ tức được chia từ các Cty	14,9	5,7	9,1	259%
-	Chênh lệch tỷ giá	30,0	36,8	(6,7)	82%
II	Chi phí	1.669,2	1.535,4	133,8	109%
1	Giá vốn	1.462,9	1.321,0	141,8	111%
	Giá vốn hàng XK	1.252,8	1.059,2	193,7	118%
	Giá vốn hàng ND	210,1	261,9	(51,8)	80%
2	Tiền lương, BHXH, KFCĐ	94,6	95,4	(0,8)	99%
3	Khấu hao TSCĐ	9,7	9,1	0,7	108%
4	Chi phí bán hàng (ko KH, lương)	27,4	31,4	(4,0)	87%
5	Chi phí QLDN (ko KH, lương)	38,5	29,7	8,8	130%
6	Chi phí HĐTC (lãi vay)	7,2	7,5	(0,3)	96%
7	Chênh lệch tỷ giá	29,0	41,0	(12,0)	71%

TT	Kết quả hoạt động SXKD (Tỷ đồng)	Ước TH 2025	TH 2024	So sánh	
				2025/2024	Tỉ lệ
8	Trích lập dự phòng đầu tư	-	0,4	(0,4)	0%
III	Thu nhập khác	1,4	0,9	0,5	153%
IV	Chi phí khác	0,7	0,4	0,3	179%
	LN trước chia sẻ thuế đối ứng khách Mỹ	33,1	-	-	
	Chia sẻ thuế đối ứng	4,6	-	-	
V	Lợi nhuận trước thuế còn lại	28,5	24,0	4,5	119%

Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2025:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	28.558.073.007
2	Lợi nhuận không phải tính thuế (cổ tức và LN được chia)	14.858.034.105
3	Các khoản loại trừ khi tính thuế TNDN	724.537.515
4	Thuế TNDN phải nộp	3.133.919.321
5	Các khoản trừ vào lợi nhuận sau thuế	
5	Lợi nhuận sau thuế	25.424.153.686
6	Lãi chia cho các cổ đông (Cổ tức dự kiến 15%)	13.499.433.000
7	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (20% LNST): (8)=(6)x20%	5.084.830.736
8	Lợi nhuận còn lại	6.839.889.950

3. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2026:

Doanh thu / Lợi nhuận (Tỷ đồng)	<u>KH 2026</u>	TH 2025	SS %	Tỷ trọng
Tổng doanh thu	2.434	2.443	100	
Kim ngạch XK (tr usd)	72	76,8	94	
Doanh thu XK	1.887	1.986	95	78%
KD Nội địa	547	448	122	22%
Lợi nhuận toàn hệ thống	122	108	113	

4. HĐQT thống nhất một số nội dung và giải pháp trọng tâm năm 2026:

4.1. Định hướng phát triển 2026.

Kế hoạch 2026 phải tính đến việc đẩy mạnh hiệu quả, kiểm soát chi phí và tăng thu nhập cho người lao động.

- Đẩy mạnh sản xuất hàng hóa có GTGT cao: sẽ đảm bảo cao hơn mức đặt ra. Mục tiêu LN 30 tỷ năm 2026 đối với Tcty là rất thách thức.
- Đầu tư thiết bị trọng tâm hơn trên cơ sở các GD tính toán được khả năng thu hồi vốn từ đó tiết kiệm chi phí và có lợi nhuận bổ sung cho quản lý và thu nhập cũng như tái đầu tư.
- Xây dựng hoạt động XTTM theo hướng hiện đại áp dụng các giải pháp số hóa và AI để chủ động hơn.
- BDH tập trung để hỗ trợ quản trị cho các đơn vị lớn còn có nhiều lao động để không bị giảm thêm như MĐG, HN, ĐL, VT2 và HTĐL.

4.2. Những trọng tâm chính và giải pháp của 2026

Với phương châm của năm là **Đổi mới - Sáng tạo - Hiệu quả**:

- Phân công sắp xếp lại lãnh đạo Tcty theo hướng tinh gọn, sát việc và chịu trách nhiệm cao.
- Phân công lại người theo dõi và đại diện vốn tại các đơn vị.
- Tiếp tục rà soát và điều chuyển lãnh đạo các đơn vị, phát hiện nhân tố mới để đào tạo và bổ nhiệm.
- Đẩy mạnh hoạt động XTTM và ODM theo hướng cơ cấu mặt, hàng khách hàng có GTGT cao hơn. Đẩy mạnh áp dụng công nghệ số và AI vào hoạt động MKT.
- Hoạt động KDND định hướng theo phân khúc đồng phục có GTGT cao hơn hòa nhập với sự phát triển của đất nước, từ đó có chỉ đạo tập trung công tác thiết kế và sourcing của các Cty TM và TT sáng tạo.

4.3. Những công việc thực hiện trong quý I/2026.

- Tiếp tục phân tích, đánh giá kết quả và hoạt động 2025 chuẩn bị báo cáo ra ĐHĐCĐ 2026.
- Tiếp tục bàn các giải pháp XTTM, đẩy mạnh NSLĐ và sắp xếp lại SX trong tình hình mới.
- Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy và nhân sự lãnh đạo Tcty theo hướng tinh gọn-trách nhiệm.
- Tiếp tục các thủ tục chuyển đổi mục đích SĐĐ tại:
 - + Việt thanh- Thanh hóa: dự án nhà thấp tầng và NOXH tại 2 khu đất của cty.
 - + Tại 59 Đức giang: Dự án XD khu hỗn hợp dịch vụ thương mại, nhà ở theo NQ 171 của QH và chủ trương di dời các cơ sở CN của HĐND HN (NQ487 26/11/2025).

5. HĐQT quyết định một số việc như sau:

- Dự kiến tiến hành ĐHĐCĐ thường niên vào ngày 20/4/2026 tại VP TCT Đức Giang.
- Chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 vào ngày 26/3/2026.
- Tổ thư ký HĐQT hoàn chỉnh các báo cáo chuẩn bị cho ĐHĐCĐ thường niên 2026.

Nghị quyết cuộc họp HĐQT Tổng công ty Đức Giang được các thành viên HĐQT nhất trí thông qua 100%.

Nơi nhận:

- Các UVHĐQT;
- Ban ĐH Tcty
- Lưu: VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Vệ Dũng

